

Số: 333/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 19 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 425/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 05 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lâm Thị Mộng H** - Sinh năm: 1994; địa chỉ nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long; địa chỉ liên lạc: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh **Võ Văn T** - Sinh năm: 1990; địa chỉ: Ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 06 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 06 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thị Mộng H và anh Võ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lâm Thị Mộng H và anh Võ Văn T thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lâm Thị Mộng H được quyền tiếp tục, trực tiếp nuôi hai người con chung giữa chị với anh Võ Văn T là: Võ Minh T1 - Sinh ngày

06/10/2015, Võ Minh T2 - Sinh ngày 17/4/2019 (cả hai người con hiện đang sống chung với chị H) cho đến khi hai người con này đủ mười tám tuổi. Anh Võ Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Anh Võ Văn T có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở anh thực hiện quyền này. Trường hợp anh T lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì chị H có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

Vì lợi ích của con chung, chị H, anh T hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về nợ chung*: Chị H, anh T trình bày là không có nên không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Lâm Thị Mộng H tự nguyện nhận chịu 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị H đã nộp là 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009518 ngày 18/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, hoàn trả lại cho chị H số tiền chênh lệch là 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 - Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9 - Vĩnh Long;
- UBND xã Thành Thới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên